

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HẢI
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2021/HS-ST
Ngày: 16-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HẢI, TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quang Minh Nghiêm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Hoàng, ông Nguyễn Văn Tịnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Quốc Đại là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Phú Hoài - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2021/TLST-HS, ngày 04 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2021/QĐXXST-HS, ngày 02 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Mai Văn Q (tên gọi khác: Mai Văn Q), sinh năm 1976 tại tỉnh Bạc Liêu; nơi cư trú: K 7, P 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B (đã chết) và bà Mai Thị C, sinh năm 1953; có vợ là Lâm Thị Kim E, sinh năm 1988; có 01 người con sinh năm 2016.

Tiền án: 02 tiền án.

- Ngày 10/9/2001 bị Tòa án nhân dân tỉnh CM xử phạt 11 năm tù về tội “Cướp tài sản”, 01 năm tù về tội “Trốn khỏi nơi giam giữ” theo bản án số 72/STHS, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/01/2013, đến nay chưa chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm.

- Ngày 26/11/2015 bị Toà án nhân dân quận NK, thành phố Cần Thơ xử phạt 01 năm 09 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo bản án số 253/2015/HSST. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/02/2017, chưa chấp hành xong phần trách nhiệm dân sự và án phí.

Tiền sự: không.

Nhân thân:

- Ngày 22/4/1993 bị Toà án nhân dân thị xã Bạc Liêu (nay là thành phố Bạc Liêu) xử phạt 18 tháng tù về tội “Cướp tài sản công dân” theo bản án số 23, bị cáo

đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/9/1994 và các quyết định khác của bản án vào tháng 8/1995.

- Ngày 15/3/1995 bị Toà án nhân dân thị xã Bạc Liêu (nay là thành phố Bạc Liêu) xử phạt 24 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản công dân” theo bản án số 03.

- Ngày 14/6/1996 bị Toà án nhân dân tỉnh Minh Hải phạt 09 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo bản án số 122/HSST, cộng hình phạt còn lại của bản án số 03 ngày 15/3/1995 của Toà án nhân dân thị xã Bạc Liêu. Bị cáo phải chấp hành hình phạt 15 tháng 28 ngày tù. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/8/1997 và các quyết định khác của bản án vào tháng 9/2009.

- Ngày 19/02/1998 bị Toà án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản công dân”, 01 năm tù về tội “Chống người thi hành công vụ” theo bản án số 03/HSST, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/8/2000 và các quyết định khác của bản án ngày 29/3/2000.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 13/12/2020 đến ngày 21/12/2020 bị khởi tố và tạm giam đến nay (có mặt).

Bị hại:

- Anh Nguyễn Chí L, sinh năm 1993 (vắng mặt).

- Chị Lương Phượng K, sinh năm 1995 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: ấp 5, thị trấn GH, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

Anh Nguyễn Chí L là người đại diện theo ủy quyền của chị Lương Phượng K (văn bản ủy quyền ngày 12/12/2020).

- Anh Hoàng Thái B, sinh năm 1985 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp 2, thị trấn GH, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

- Chị Trần Thị N, sinh năm 1986 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp CD, xã LĐT, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

Anh Hoàng Thái B là người đại diện theo ủy quyền của chị Trần Thị N (văn bản ủy quyền ngày 22/02/2021).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vì muốn có tiền tiêu xài và bản thân mê game bắn cá, từ ngày 29/7/2020 và ngày 19/10/2020, bị cáo Mai Văn Q đã vào Trung tâm Y tế huyện ĐH thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 03 giờ sáng ngày 19/10/2020, bị cáo Mai Văn Q điều khiển xe mô tô màu nâu, dán tem nhãn hiệu Honda Dream II, biển kiểm soát 94F5-2617 chở theo người tên Đen không rõ nhân thân đến Trung tâm y tế huyện ĐH để tìm tài sản lấy trộm. Bị cáo đi vào bên trong tìm tài sản lấy trộm còn tên Đ đứng chờ trước cổng để canh giới.

Vào khoa cấp cứu, nhìn thấy vị trí giường bệnh thứ hai, bên trái hướng từ ngoài vào nơi hai vợ chồng anh Nguyễn Chí L và chị Lương Phượng K đang ngủ, trên giường có cái cặp màu xám. Bị cáo tiếp cận, giả vờ đứng uống nước gần đầu giường rồi lén lút chiếm đoạt cái cặp rồi nhanh chóng đi ra khỏi Trung tâm y tế. Bị cáo và người tên Đ điều khiển xe về hướng bến phà GH qua xã TT, tại đây bị cáo kiểm tra tài sản lấy trộm gồm: 01 điện thoại Vsmart Joy 3 màu xanh, có gắn 01 thẻ sim; 01 điện thoại Vsmart Joy 1+ màu đen, có gắn 02 thẻ sim; số tiền 1.900.000 đồng; 01 bóp da màu đen đã qua sử dụng và cái ví nhỏ đựng nhiều giấy tờ và thẻ ATM. Bị cáo giữ lại 02 điện thoại và số tiền 1.900.000 đồng rồi ném bỏ cái cặp sau đó đi về Hộ Phòng.

Bị cáo chia cho tên Đ 400.000 đồng từ số tiền lấy trộm được, bị cáo bán điện thoại Vsmart Joy 1+ màu đen giá 700.000 đồng cho một người thanh niên không rõ nhân thân, bán cái điện thoại Vsmart Joy 3 màu xanh giá 1.000.000 đồng cho bà H là người bán nước, hủ tiếu gần tiệm game bắn cá ở Hộ Phòng. Số tiền còn lại 1.500.000 đồng và tiền bán điện thoại 1.700.000 đồng bị cáo đã tiêu xài hết.

Tại Bản kết luận giá trị tài sản số 02/HD ngày 17/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đông Hải kết luận tại thời điểm ngày 19/10/2020: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart Joy 3 màu xanh đã qua sử dụng còn giá trị 2.392.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart Joy 1+ màu đen đã qua sử dụng còn giá trị 3.192.000 đồng.

Đối với các tài sản: 01 bóp da màu đen, 01 cái cặp màu xám và 01 cái ví nhỏ đựng giấy tờ đã qua sử dụng, không rõ chất liệu màu sắc và đặc điểm là những đồ vật đã qua sử dụng, hư hỏng, giá trị không đáng kể, 03 thẻ sim có thể phục hồi được nên Hội đồng định giá không xem xét định giá.

Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 7.484.000 đồng.

Ngoài ra, bị cáo còn tự khai nhận lần trộm cắp tài sản trước đó:

Vụ thứ hai: Vào đêm ngày 28 tháng 7 rạng sáng ngày 29 tháng 7 năm 2020, bị cáo điều khiển xe mô tô màu nâu, dán tem nhãn hiệu Honda Dream II, biển kiểm soát 94F5-2617 đến Trung tâm y tế huyện Đông Hải để tìm tài sản lấy trộm. Bị cáo đi đến khoa nội vào buồng C2 nhìn thấy anh Hoàng Thái B và chị Trần Thị N đang ngủ trên giường. Bị cáo nhìn thấy 01 điện thoại Samsung A4 màu đen, điện thoại có gắn ốp lưng màu trắng, bên trong ốp lưng có 500.000 đồng và 01 điện thoại Samsung J4 màu trắng đang cắm sạc trên bệ cửa sổ gần đầu giường nên bị cáo đã lén lút chiếm đoạt.

Tiếp tục, bị cáo qua giường kế bên lấy trộm 01 điện thoại Oppo Neo 9 màu trắng và 01 điện thoại Asus màu đen của hai vợ chồng chưa xác định được nhân thân đang để trên đầu tủ cạnh giường bệnh, người vợ nằm trên giường, chồng nằm dưới đất. Sau khi chiếm đoạt được tài sản bị cáo đi ra khỏi Trung tâm y tế điều khiển xe về phường Hộ Phòng, khi đến đoạn đường thuộc ấp BĐ, xã LĐT, huyện Đông Hải, bị cáo bán 02 điện thoại Samsung cho một người đàn ông không rõ nhân thân đang chở tôm chạy ngang với giá 1.200.000 đồng. Bị cáo tiếp tục điều khiển xe về Hộ Phòng, vào một tiệm game bắn cá bán điện thoại Asus cho một người phụ nữ không

rõ nhân thân với giá 350.000 đồng, bán điện thoại Oppo Neo 9 màu trắng cho một người đàn ông không rõ nhân thân với giá 600.000 đồng.

Tại Bản kết luận giá trị tài sản số 15/HD ngày 26/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đông Hải kết luận tại thời điểm ngày 29/7/2020: 01 điện thoại di động Samsung A4 màu đen còn giá trị 2.580.000 đồng; 01 điện thoại di động Samsung J4 màu trắng còn giá trị 1.280.000 đồng.

Đối với tài sản là 01 điện thoại Asus màu đen và 01 điện thoại Oppo Neo 9 màu trắng chưa xác định được bị hại, do đó không có cơ sở để tiến hành định giá 02 điện thoại nêu trên.

Đối với 01 ốp lưng màu trắng mua khoảng tháng 6/2020 có giá trị không đáng kể; 03 thẻ sim có thể phục hồi được nên không xem xét định giá.

Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 4.360.000 đồng gồm: giá trị 02 điện thoại Samsung và số tiền 500.000 đồng.

Tại cáo trạng số: 43/CT-VKS-KSĐT, ngày 04/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải truy tố bị cáo Mai Văn Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu quan điểm: Giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm r, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Mai Văn Q từ 03 năm đến 04 năm tù.

Về vật chứng: 01 xe mô tô màu nâu, dán tem nhãn hiệu Honda Dream II, biển kiểm soát 94F5-2617, số khung không xác định, số máy VKV1P50FMG30108730. Đây là công cụ, phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào công quỹ nhà nước.

Các tài sản bị chiếm đoạt gồm: điện thoại di động samsung, Asus, Vsmart, Oppo... Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra thông báo truy tìm nhưng không tìm được nên không xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: anh Nguyễn Chí L yêu cầu bị cáo Mai Văn Q bồi thường số tiền 7.484.000 đồng, cần buộc bị cáo phải bồi thường cho anh L và chị K; anh Hoàng Thái B không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 4.360.000 đồng nên không xem xét.

Đối với người thanh niên tên Đ cùng bị cáo trộm cắp tài sản. Do chưa xác định được nhân thân và chưa tiến hành làm việc được nên chưa có cơ sở xử lý, khi nào làm việc được có cơ sở sẽ xử lý sau.

Đối với những người mua điện thoại do bị cáo phạm tội mà có, do khi bán bị cáo không nói cho họ biết tài sản do phạm tội mà có và hiện tại chưa xác định được nhân thân nên không đề cập xử lý.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố và xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Chị Lương Phượng K ủy quyền cho anh Nguyễn Chí L, chị Trần Thị N ủy quyền cho anh Hoàng Thái B tham gia tố tụng, xét việc ủy quyền là phù hợp nên chấp nhận.

Anh L, anh B vắng mặt tại phiên tòa và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Xét thấy việc vắng mặt của anh L, anh B không gây trở ngại cho việc xét xử, căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự, tiến hành xét xử vắng mặt anh L, anh B.

[2]. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Mai Văn Quan thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Lợi dụng việc người bệnh và người nuôi bệnh sơ hở trong việc quản lý tài sản khi điều trị bệnh tại Trung tâm y tế huyện Đông Hải nên bị cáo Mai Văn Q đã lén lút chiếm đoạt tài sản, cụ thể như sau:

Khoảng 03 giờ ngày 19/10/2020, bị cáo Mai Văn Q đã lén lút lấy trộm của vợ chồng anh Nguyễn Chí L và chị Lương Phượng K 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart Joy 3 màu xanh còn giá trị 2.392.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart Joy 1+ màu đen còn giá trị 3.192.000 đồng và 1.900.000 đồng. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 7.484.000 đồng.

Ngoài ra, đêm ngày 28 tháng 7 rạng sáng ngày 29 tháng 7 năm 2020, bị cáo đến Trung tâm y tế huyện Đông Hải lén lút lấy trộm của anh Hoàng Thái B và chị Trần Thị N 01 điện thoại di động Samsung A4 màu đen còn giá trị 2.580.000 đồng; 01 điện thoại di động Samsung J4 màu trắng còn giá trị 1.280.000 đồng và 500.000 đồng. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 4.360.000 đồng.

Bị cáo Mai Văn Q bị Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xử phạt 11 năm tù về tội “Cướp tài sản”, 01 năm tù về tội “trốn khỏi nơi giam giữ” theo bản án số 72/STHS ngày 10/9/2001 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/01/2013 đến nay chưa được xóa án tích; đến ngày 26/11/2015 bị Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ phạt 01 năm 09 tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo bản án số 253/2015/HSST, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/02/2017 đến nay chưa được xóa án tích nên hành vi của bị cáo đã phạm vào tội trộm cắp tài sản với tình tiết định khung là tái phạm nguy hiểm được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng số 43/CT-VKS-KSĐT, ngày

04/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải truy tố bị cáo Mai Văn Q là hoàn toàn có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3]. Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo: Vào thời điểm phạm tội bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ khả năng nhận thức, biết việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Bản thân bị cáo đã nhiều lần bị kết án về hành vi xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác. Nhưng với bản tính lười lao động nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội.

Tài sản bị cáo chiếm đoạt là những khoản tiền, tài sản của người đang điều trị bệnh và thân nhân của họ, việc mất trộm tài sản ảnh hưởng đến tâm lý người bệnh và khiến họ lâm vào tình cảnh khó khăn, ảnh hưởng đến khả năng chi trả viện phí và các khoản chi phí khác trong thời gian điều trị. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần có mức án nghiêm đối với bị cáo để răn đe giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4]. Xét về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu:

- Ngày 22/4/1993 bị Toà án nhân dân thị xã Bạc Liêu (nay là thành phố Bạc Liêu) xử phạt 18 tháng tù về tội “Cướp tài sản công dân” theo bản án số 23, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/9/1994 và các quyết định khác của bản án vào tháng 8/1995.

- Ngày 15/3/1995 bị Toà án nhân dân thị xã Bạc Liêu (nay là thành phố Bạc Liêu) xử phạt 24 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản công dân” theo bản án số 03.

- Ngày 14/6/1996 bị Toà án nhân dân tỉnh Minh Hải phạt 09 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo bản án số 122/HSST, cộng hình phạt còn lại của bản án số 03 ngày 15/3/1995 của Toà án nhân dân thị xã Bạc Liêu. Bị cáo phải chấp hành hình phạt 15 tháng 28 ngày tù. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/8/1997 và các quyết định khác của bản án vào tháng 9/2009.

- Ngày 19/02/1998 bị Toà án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản công dân”, 01 năm tù về tội “Chống người thi hành công vụ” theo bản án số 03/HSST, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/8/2000 và các quyết định khác của bản án ngày 29/3/2000.

[5]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo hai lần thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản đủ định lượng truy tố, do vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội nhiều lần theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và tự thú khai nhận lần phạm tội của mình vào đêm ngày 28 tháng 7 rạng sáng ngày 29 tháng 7 năm 2020 quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo không có nghề nghiệp, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về xử lý vật chứng vụ án: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream II màu nâu biển số đăng ký 94F5-2617 bị cáo dùng làm công cụ, phương tiện trộm cắp tài sản, nên cần tịch thu sung vào công quỹ nhà nước.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: anh Nguyễn Chí L yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm số tiền 7.484.000 đồng. Đến nay bị cáo chưa bồi thường. Căn cứ vào Điều 589 Bộ luật dân sự, buộc bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho anh L và chị K 7.484.000 đồng.

Đối với tài sản bị cáo chiếm đoạt của anh Hoàng Thái B và chị Trần Thị N, qua làm việc anh B không yêu cầu bồi thường nên không xem xét giải quyết.

[9]. Án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo phải nộp 200.000 đồng. Án phí dân sự sơ thẩm buộc bị cáo nộp 374.200 đồng. Các khoản tiền bị cáo nộp tại chi cục thi hành án dân sự.

[10]. Đối với người thanh niên tên Đ cùng bị cáo Mai Văn Q trộm cắp tài sản. Do chưa xác định được nhân thân và chưa tiến hành làm việc được nên không xem xét.

Đối với những người mua điện thoại do bị cáo Mai Văn Q phạm tội mà có, do chưa xác định được nhân thân nên không xem xét.

Ngoài 02 lần phạm tội trộm cắp tài sản nêu trên, bị cáo Mai Văn Q còn tự khai nhận đến Trung tâm Y tế huyện Đông Hải lấy trộm tài sản:

Lần 1: khoảng 01 giờ 15 phút một ngày trong tháng 7/2020 bị can vào lấy trộm 01 Ipad;

Lần 2: khoảng 02 giờ một ngày trong tháng 10/2020, bị can lấy trộm 01 điện thoại Oppo A3;

Lần 3: vào đêm ngày 28 tháng 7 rạng sáng ngày 29 tháng 7 năm 2020 (cùng lần phạm tội bị khởi tố), bị cáo lấy trộm 01 điện thoại Asus và 01 điện thoại Oppo Neo 9.

Đối với 03 lần chiếm đoạt tài sản trên trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra thông báo truy tìm tang vật và bị hại nhưng đến nay không có kết quả nên không xem xét trong vụ án.

Đối với hành vi của bị cáo trộm tài sản tại Trung tâm Y tế huyện Thới Bình, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau và trên địa bàn thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra thông tin về tội phạm đến Cơ quan Cảnh sát điều tra có thẩm quyền để xử lý theo quy định là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Mai Văn Q (Mai Văn Q) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Mai Văn Q 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày 13/12/2020.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 589 Bộ luật dân sự, buộc bị cáo Mai Văn Quan có nghĩa vụ bồi thường cho anh Nguyễn Chí L và chị Lương Phượng K số tiền 7.484.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 xe mô tô màu nâu, dán tem nhãn hiệu Honda Dream II, biển kiểm soát 94F5-2617, số máy VKV1P50FMG30108730, không có số khung.

(Vật chứng nêu trên Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hải quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29/4/2021).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Mai Văn Quan phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 374.200 án phí dân sự sơ thẩm tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Đông Hải;
- CQ Điều tra huyện Đông Hải;
- Chi cục THADS huyện Đông Hải;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Quang Minh Nghiêm